

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 06 - 2024
V/v: “Kiện ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh Thanh
2. Ông Lương Văn Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29/06/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2024/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2024 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 05 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2024/QĐST- HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn: Chị Phàn Thị N** - Sinh năm 2003

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.(vắng mặt)

2. **Bị đơn: Anh Tần Láo S** - Sinh năm 1998

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Phàn Thị N: Bà Đỗ Thị Lan Oanh – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phàn Thị N trình bày: Chị Phàn Thị N và anh Tần Láo S về chung sống cùng nhau từ năm 2018 đến ngày 01/07/2022 mới đi làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Phàn Thị N và anh Tần Láo S chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Tần Láo S thường xuyên đi chơi không tu trí làm ăn, chị Phàn Thị N khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tần Láo S không thay đổi dẫn đến

vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2023 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay chị Phàn Thị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Phàn Thị N được ly hôn anh Tấn Láo S.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S có 02 người con chung cháu Tấn Thanh T - sinh ngày 29/01/2019 cháu Tấn Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2021. Hiện cả hai cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T đang ở cùng chị Phàn Thị N. Khi ly hôn chị Phàn Thị N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phàn Thị N không yêu cầu anh Tấn Láo S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đối với bị đơn anh Tấn Láo S: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Tấn Láo S nhưng tòa án không tổng đạt được lý do không tổng đạt được các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Tấn Láo S là anh Tấn Láo S có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn P, xã T, huyện B nhưng thường xuyên đi làm ăn xa, thi thoảng mới về không ở ổn định tại nơi cư trú. Vì vậy Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Tấn Láo S, anh Tấn Láo S cũng không có văn bản trả lời về việc chị Phàn Thị N có đơn xin ly hôn, nuôi con khi ly hôn anh Tấn Láo S cũng không đến Tòa án nhân dân huyện B làm bản tự khai và không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về ly hôn: Xử cho chị Phàn Thị N được ly hôn anh Tấn Láo S

Về con chung: Giao cháu Tấn Thanh T - sinh ngày 29/01/2019 và cháu Tấn Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2021 cho chị Phàn Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng,

chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Tấn Láo S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Phàn Thị N trình bày: Chị Phàn Thị Nèo và anh Tấn Láo S chung sống không hạnh phúc, anh Tấn Láo S thường xuyên đi chơi, không tu trí làm ăn, thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Vì vậy đề nghị HĐXX giải quyết tuyên xử ly hôn cho chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S. Về con chung: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết cho chị Phàn Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tấn Thanh T – sinh ngày 29/01/2019 và cháu Tấn Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2019 cho đến khi cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Tấn Láo S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Phàn Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với anh Tấn Láo S có địa chỉ tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Nguyên đơn chị Phàn Thị N không tham gia hòa giải, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Phàn Thị N vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tấn Láo S vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Phàn Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tấn Láo S.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S có đăng ký kết hôn ngày 01/07/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn chị Phàn Thị N về sinh sống tại nhà của anh Tấn Láo S. Quá trình chung sống chị Phàn Thị N và anh Tấn Láo S phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Tấn Láo S thường xuyên đi chơi không tu trí làm ăn, chị Phàn Thị N khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tấn Láo S không

thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Chị Phan Thị N và anh Tấn Láo S đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2023 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Tại biên bản xác minh ngày 08/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện B đã được ông Tấn Láo Tả là trưởng thôn P cho biết chị Phan Thị N và anh Tấn Láo S thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh Tấn Láo S đi làm ăn xa thi thoảng mới về nhà Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị Phan Thị N và anh Tấn Láo S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị N đối với anh Tấn Láo S.

[2.2] Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống chị Phan Thị N và anh Tấn Láo S có 02 người con chung cháu Tấn Thanh T - sinh ngày 29/01/2019 và cháu Tấn Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2021. Khi ly hôn chị Phan Thị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Phan Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) chị Phan Thị N cho rằng anh Tấn Láo S đi làm ăn xa thi thoảng mới về nhà, không có thời gian chăm sóc các con. Về cấp dưỡng nuôi con chị Phan Thị N không yêu cầu anh Tấn Láo S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét việc giao nuôi con thì chị Phan Thị N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai cháu Tấn Thanh T - sinh ngày 29/01/2019 và cháu Tấn Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2021 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) Việc nuôi con khi thông báo tiếp cận công khai chứng cứ cũng đã ghi quan điểm của chị Phan Thị N về việc để chị Phan Thị N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T, anh Tấn Láo S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phan Thị N, anh Tấn Láo S không có ý kiến gì cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Chị Phan Thị N có đơn đề nghị ủy ban nhân dân xã T xác nhận mức thu nhập làm nông nghiệp tại địa phương là từ 150 đến 200 trăm nghìn đồng/ ngày. Hiện nay anh Tấn Láo S thường xuyên vắng nhà nên không có thời gian để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con. Vì vậy căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình giao cháu Tấn Thanh T và cháu Tấn Thị Diễm T cho chị Phan Thị N nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Tấn Láo S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phan Thị N.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Phan Thị N và anh Tấn Láo S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Phan Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa chị Phàn Thị N và anh Tần Láo S. Quan hệ hôn nhân của chị Phàn Thị N và anh Tần Láo S chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Tần Thanh T - sinh ngày 29/01/2019 và cháu Tần Thị Diễm T - sinh ngày 02/09/2021 cho chị Phàn Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Tần Thanh T và cháu Tần Thị Diễm T đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Tần Láo S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh Tần Láo S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phàn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000604 ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận chị Phàn Thị N đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Chị Phàn Thị N, anh Tần Láo S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Thanh

Lương Văn Thắng

Đỗ Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- UBND xã T (2)
(ĐKKH và nơi cư trú)
- Các đương sự
- Lưu hs, tập QĐ

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Hương